

TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
CÔNG TY TNHH MTV HOA TIÊU HÀNG HẢI KV I

**BÁO CÁO GIÁM SÁT
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

**CÔNG TY TNHH MTV HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC I
PILOTCO-I**

Địa chỉ: Số 08 Trương Định Hợi, phường 18, quận 4, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 38260832 Fax: 028 39404422
Email: ketoan@pilotco1.com Website: www.pilotco1.com

TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC I

Số: 143/CTHT1-TCKT

V/v báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2017

Kính gửi: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam

Căn cứ Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 22/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-HĐTV ngày 22/12/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc ban hành quy chế giám sát tài chính đối với Công ty TNHH một thành viên trực thuộc và Công ty CP có vốn góp của Công ty mẹ - Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 1438/TCTBĐATHMN-HĐTV ngày 14/06/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc báo cáo giám sát tài chính hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I Kính trình Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- BLĐ Cty;
- KSV Cty;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Thành Tô

BÁO CÁO
GIÁM SÁT TÀI CHÍNH, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 CỦA CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC I
(Kèm theo Công văn số: 143 /CTHT1-TCKT ngày 09/7/2017)

Phần I

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

I. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại Công ty

1. Tình hình đầu tư tài sản (Biểu số 02.A – phụ lục 04 kèm theo).

Đầu năm 2017, Công ty đã trình Tổng công ty xin phê duyệt chủ trương hoán cải thay máy chính và máy phát điện tàu Ngân Long; xin thanh lý 03 ô tô cũ và đầu tư mua mới 03 ô tô phục vụ công tác dẫn tàu, Hội đồng thành viên Tổng công ty đã có văn bản chấp thuận chủ trương, hiện nay Công ty đang triển khai các bước tiếp theo. Việc đầu tư tài sản tại Công ty được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tình hình sử dụng vốn và huy động vốn

Công ty không huy động vốn.

3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước (Biểu số 02.Đ – phụ lục 03 kèm theo)

Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước được Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật.

ĐVT: Triệu đồng



Số thứ tự	Chỉ tiêu	Còn phải nộp đầu kỳ	Số phát sinh phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Còn phải nộp cuối kỳ
1	Thuế GTGT	2.720	2.265	4.672	313
2	Thuế TNDN	2.008	8.156	6.464	3.700
3	Thuế Môn bài		4	4	
4	Thuế khác	96	4.961	4.804	253
5	Phí hoa tiêu HH	4.274	16.715	20.989	

4. Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả

Công ty thực hiện thẩm quyền quyết định dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định đúng theo quy định của pháp luật. Tất cả các tài sản của Công ty được quản lý và trích khấu hao theo quy định hiện hành.

Đối với công tác quản lý, xử lý công nợ phải thu, phải trả: Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm 2017, Công ty không phát sinh khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả đến hạn, nợ quá hạn. Chi tiết như sau:

* **Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn** = Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn

Tài sản ngắn hạn: 147.010 triệu đồng.

Nợ ngắn hạn: 38.311 triệu đồng.

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = $3,84 > 1$: khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty trong trình trạng tốt.

* **Tỷ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu**

Nợ phải trả: 38.942 triệu đồng.

Vốn chủ sở hữu: 243.195 triệu đồng.

Tỷ số nợ phải trả / Vốn CSH = $0,16 < 1$ cho thấy Công ty ít phụ thuộc vào hình thức huy động vốn bằng vay nợ, đồng nghĩa với việc Công ty chịu độ rủi ro thấp.

II. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn

1. Bảo toàn và phát triển vốn

Hệ số bảo toàn vốn: H

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm báo cáo

Vốn CSH của Công ty cuối kỳ trước liền kề với kỳ báo cáo

Vốn CSH của Công ty tại thời điểm báo cáo: 243.195 triệu đồng.

Vốn CSH của Công ty cuối kỳ trước liền kề với kỳ báo cáo: 217.683 triệu đồng.

H = 1,12 > 1: Công ty đã phát triển được vốn.

Công ty đã thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính khác và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

Công ty đã mua bảo hiểm đối với những tài sản bắt buộc theo quy định.

2. Hiệu quả hoạt động của Công ty

* **Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)**

Lợi nhuận sau thuế: 32.221 triệu đồng.

Vốn chủ sở hữu bình quân: 228.378 triệu đồng.

ROE = 14,11 %

DVT: Triệu đồng

Vốn chủ sở hữu	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	BQ năm
- Vốn đầu tư CSH	215.872	215.872			215.872
- Quỹ ĐTPT	10.232	14.564			12.398
- Nguồn vốn XDCB	108	108			108
					228.378

* Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)

Lợi nhuận sau thuế: 32.221 triệu đồng.

Tổng tài sản: 282.137 triệu đồng.

ROA = 11,42 %

III. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty (Biểu số 02.C – phụ lục 01 kèm theo)

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2017 kinh tế thế giới cũng như trong nước vẫn còn diễn biến phức tạp, phục hồi chậm, đặc biệt là giá dầu vẫn còn thấp trong khi đó các chi phí khác vẫn tăng cao, dự báo trong thời gian tới tình hình kinh tế sẽ tăng trưởng trở lại mặc dù vẫn còn không ít những khó khăn và điều này sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến ngành vận tải trong nước nói chung và ngành hàng hải nói riêng. Tuy nhiên, việc chuyển từ chính sách phí sang cơ chế giá dịch vụ hoa tiêu kể từ ngày 01/01/2017 là phù hợp với với xu hướng phát triển chung của đất nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển của ngành hàng hải Việt Nam trong thời gian tới.

Một số chỉ tiêu phản ánh tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2017 đều tăng. Phân tích các yếu tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu cơ bản đã thực hiện trong năm 6 tháng đầu năm 2017 và ước thực hiện cả năm như sau:

1. Sản lượng

Lượt tàu thực hiện 6 tháng đầu năm 2017 đạt 6.679 lượt, tăng 244 lượt so với kế hoạch và tăng 351 lượt so với cùng kỳ năm 2016. Lượt tàu trên các tuyến luồng chính tương đối ổn định, các tuyến xa lượt tàu giảm nhẹ trong 6 tháng đầu năm và có xu hướng tăng vào thời điểm 6 tháng cuối năm. Lượt tàu cả năm 2017 dự kiến đạt 13.100 lượt.



Về chất lượng dịch vụ: Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ công ích hoa tiêu hàng hải theo ISO 9001: 2008 và được tổ chức có uy tín DNV (Na Uy) đánh giá cấp lại giấy chứng nhận tháng 06/2017, mọi hoạt động của Công ty đi vào chiều sâu, có chất lượng. Trong 6 tháng đầu năm 2017 Công ty đã cung cấp dịch vụ dẫn tàu kịp thời, an toàn và hiệu quả, không có tai nạn hàng hải nghiêm trọng do lỗi chủ quan của hoa tiêu gây ra. Công ty vẫn tiếp tục duy trì xác nhận lượt tàu với các cảng vụ hàng hải, qua khảo sát thăm dò ý kiến khách hàng đều nhận được những đánh giá cao và được các Cảng vụ xác nhận lượt tàu hàng tháng, quý, năm.

2. Doanh thu

Doanh thu dẫn tàu 6 tháng đầu năm 2017 đạt 100,7 tỷ đồng, tăng 15,7 tỷ đồng so với kế hoạch. Doanh thu kinh doanh dịch vụ ngoài công ích đạt 5,2 tỷ đồng, tăng 1,3 tỷ đồng so với kế hoạch, dự kiến 6 tháng cuối năm 2017 doanh thu ngoài công ích giảm mạnh do Công ty thu hồi mặt bằng để phục vụ việc di dời văn phòng trụ sở Công ty, một số ca nô đến kỳ phải lên đà sửa chữa lớn, các ca nô còn lại ưu tiên phục vụ đưa đón hoa tiêu thực hiện nhiệm vụ công ích, Trạm hoa tiêu Vũng Tàu ưu tiên dùng dùng phòng cho thuê làm phòng nghỉ cho hoa tiêu. Tổng doanh thu cả năm 2017 dự kiến đạt 195 tỷ đồng.

3. Chi phí

Chi phí thực tế 6 tháng đầu năm 2017 là 66,5 tỷ đồng, tăng 3,9 tỷ đồng so với kế hoạch và tăng cao so với cùng kỳ năm 2016 là do các nguyên nhân: lượt tàu tăng; chi phí nhiên liệu phục vụ công tác đưa đón hoa tiêu dẫn tàu tăng; chi phí lương, chi phí khấu hao nhanh; chi phí sửa chữa phương tiện do đến thời kỳ đại tu sửa chữa lớn; sửa chữa tài sản văn phòng, cải tạo nội thất để di dời trụ sở làm việc; chi phí thuê phương tiện đưa đón hoa tiêu dẫn tàu tại khu vực tỉnh Bình Thuận và Đồng Tháp; chi phí đào tạo về nghiệp vụ hoa tiêu hàng hải các hạng trong và ngoài nước; chi phí tiếp thị, quảng cáo; chi phí dịch vụ thuê ngoài và các chi phí khác bằng tiền đều tăng. Việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, triển khai các phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát chi... cũng đã được Công ty triển khai đồng bộ. Ngoài ra, Công ty còn đẩy mạnh tiết kiệm từ các chi phí khác như: điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, chi phí hội nghị... Tổng chi phí cả năm 2017 dự kiến là 130 tỷ đồng.

4. Lợi nhuận

Công ty đã cân đối chi phí, thực hiện tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn vốn để đảm bảo đạt lợi nhuận cao nhất. Trong 6 tháng đầu năm 2017 lợi nhuận sau thuế đạt 32,2 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra. Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng quy định pháp luật. Lợi nhuận sau thuế cả năm 2017 dự kiến đạt 52 tỷ đồng.

IV. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty phê duyệt

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty phê duyệt, cụ thể như sau:

- Dự án Trạm Hoa tiêu Long An: Công ty đã thực hiện xong giai đoạn đầu thầu xây dựng theo đúng quy trình, thủ tục và chính thức triển khai khởi công xây dựng vào ngày 15/7/2017.

- Dự án đóng mới Tàu hoa tiêu: Công ty đã thực hiện xong giai đoạn đầu thầu thi công theo đúng quy trình, thủ tục và đang triển khai các bước tiếp theo của dự án, dự kiến thi công vào cuối tháng 07/2017.

- Dự án cột ăng-ten Trạm Hoa tiêu Bình Thuận: đã hoàn thành công việc dựng cột ăng-ten tự đứng, hiện nay đang tiến hành lắp đặt các trang thiết bị và dự kiến đưa vào sử dụng trong quý III/2017.

Các dự án tại Công ty được thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

V. Quy trình tuyển dụng bổ nhiệm, quản lý, sử dụng lao động, khen thưởng kỷ luật, chính sách tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách khác đối với người lao động và người quản lý doanh nghiệp

Quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng lao động, khen thưởng, kỷ luật, chính sách tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách khác đối với người lao động và người quản lý doanh nghiệp Công ty thực hiện đúng theo các quy định của Nhà nước, quy chế, quy định của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam. Ngoài ra, trên cơ sở các quy định của Nhà nước và của Tổng công ty, Công ty đã xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về công tác cán bộ, thi đua, khen

thưởng, quy chế trả lương, trả thưởng phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

VI. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật của nhà nước

Công ty luôn chấp hành tốt các chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tuân thủ, chấp hành và thực hiện tốt các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương đối với người lao động, không để xảy ra tình trạng giải quyết thiếu chế độ gây thiệt hại cho người lao động, Công ty thực hiện việc chi trả lương và phân phối lương, thưởng đúng theo quy chế phân phối thu nhập đã xây dựng và ban hành, thường xuyên trao đổi, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cũng như tổ chức đài thoại định kỳ nhằm kịp thời trả lời và giải quyết các thắc mắc, kiến nghị của cán bộ công nhân viên; công khai minh bạch các quỹ. Trong 6 tháng đầu năm 2017 Công ty không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, không có các khoản xử phạt hành chính do chậm nộp thuế.

VII. Việc ban hành quy chế quản lý nội bộ của đơn vị

Ngay từ những ngày đầu năm khi chuyển từ chính sách phí sang cơ chế giá, Công ty đã triển khai rà soát lại toàn bộ các nội quy, quy định, quy chế đang áp dụng để sửa đổi và xây dựng lại phù hợp với các văn bản pháp luật mới do nhà nước ban hành có hiệu lực trong năm 2017. Các quy chế quản lý nội bộ của Công ty hiện nay đang áp dụng phù hợp với tình hình hoạt động thực tế tại đơn vị và quy định pháp luật nhà nước.

VIII. Kiến nghị và đề xuất

Cơ chế tài chính như hiện nay không gây ra những biến động trong hoạt động cung ứng dịch vụ của Công ty cũng như các đơn vị sử dụng dịch vụ hoa tiêu, đồng thời các Công ty được tự chủ về tài chính, đảm bảo hoạt động ổn định và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Nhà nước và Tổng công ty. Tuy nhiên, hiện nay tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp khó khăn do phải cạnh tranh về thị phần và nguồn nhân lực trong khu vực. Để hoạt động của Công ty được ổn định, người lao động yên tâm công tác, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I đề xuất với các cơ quan thẩm quyền cấp trên giữ ổn định các tuyến dẫn tàu đã giao cho Công ty như hiện nay.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cty;
- KSV Cty;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Thành Tô



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ HUY ĐỘNG VỐN ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH TSCĐ VÀ XDCB
(Kèm theo Công văn số. 113/CTHT1-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư					Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 30/06/2017			Giải ngân đến ngày 30/06/2017			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động	%		Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/06/2017	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/06/2017	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
A	Các dự án nhóm A																	
1																		
B	Các dự án nhóm B																	
1	Ăngten Trạm HT Bình Thuận	829	829	829	100%			120 ngày				34	320	354			354	
2	Trạm Hoa tiêu Bình Thuận	5,731	5,731	5,731	100%			180 ngày				5,565	-	5,565			5,565	5,206
3	Trạm Hoa tiêu Long An	37,178	37,178	37,178	100%			270 ngày				2,114	2,297	4,411			4,411	
4	Đóng mới tàu Hoa tiêu	28,077	28,077	28,077	100%			270 ngày				264	181	445			445	
C	Các dự án khác																	
1	Hoán cải ca nô Hải Long	8,399	8,399	8,399	100%			180 ngày				7,667	-	7,667			7,667	6,947

GHI CHÚ: Số liệu từ cột (2) đến cột (12) theo Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền. Các dự án nêu trên là dự án do doanh nghiệp làm chủ đầu tư hoặc thuộc quyền quản lý của DN.

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2017

(Kèm theo Công văn số 14.3.../CTHTI-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa Điểm	Chủ đầu tư	Tỷ lệ tham gia của doanh nghiệp	Tổng mức đầu tư			Lũy kế vốn đã thanh toán từ lúc khởi công đến thời điểm báo cáo			Ghi chú	
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó			
						Vốn ngân sách cấp	Vốn DN	Vốn vay		Vốn ngân sách cấp	Vốn DN	Vốn vay
I	Dự án đang triển khai (*)											
	Tổng số dự án				66,034	-	66,034	-	5,210	-	5,210	
	Trong đó:											
1	Dự án nhóm A											
2	Dự án nhóm B				66,034	-	66,034	-	5,210	-	5,210	
	DA: Angten Trạm HT Bình Thuận	Tuy Phong- Bình Thuận	Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I	100%	829		829		354		354	
	DA: Trạm Hoa tiêu Long An	Cần Giuộc - Long An	Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I	100%	37,178		37,178		4,411		4,411	
	DA: Đóng mới tàu Hoa tiêu	Tp.HCM	Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I	100%	28,027		28,027		445		445	
II	Dự án đã hoàn thành				-				-			
	Tổng số dự án				14,130	-	14,130	-	13,232	-	13,232	
	Trong đó:											
1	Dự án nhóm A				-				-			
2	Dự án nhóm B				14,130	-	14,130	-	13,232	-	13,232	
	DA: Hoán cải ca nô Hải Long	Tp.Vũng Tàu-BRVT	Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I	100%	8,399		8,399		7,667		7,667	
	DA: Trạm Hoa tiêu Bình Thuận	Tuy Phong- Bình Thuận	Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I	100%	5,731		5,731		5,565		5,565	

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 6 THÁNG NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số. 143.../CTHTI-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Cùng kỳ năm 2015 [1]	Cùng kỳ năm 2016 [2]	Thực hiện năm 2017		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm [3]	Thực hiện kỳ [4]	Cùng kỳ năm 2015 [5]=[4]/[1]	Cùng kỳ năm 2016 [6]=[4]/[2]	Kế hoạch năm [7]=[4]/[3]
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu	6,489	6,328	12,870	6,679	102.93	105.55	51.90
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu	6,489	6,328	12,870	6,679	102.93	105.55	51.90
3. Tồn kho cuối kỳ							
B. Chỉ tiêu tài chính							
1. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	61,866	56,434	177,750	105,874	171.13	187.61	59.56
2. Giá vốn hàng bán	36,650	34,325	88,461	42,280	115.36	123.18	47.80
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25,216	22,109	89,289	63,594	252.20	287.64	71.22
4. Doanh thu hoạt động tài chính	2,060	1,657	2,500	1,209	58.69	72.96	48.36
5. Chi phí tài chính							
6. Chi phí bán hàng							
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,603	14,122	36,907	24,271	178.42	171.87	65.76
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13,673	9,644	54,882	40,532	296.44	420.28	73.85
9. Thu nhập khác	15	365		167	1,113.33	45.75	
10. Chi phí khác	102	56		323	316.67	576.79	
11. Lợi nhuận khác	(87)	309	-	(156)	179.31	(50.49)	
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	13,586	9,953	54,882	40,376	297.19	405.67	73.57
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,989	1,990	10,976	8,156	272.87	409.85	74.31
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	10,597	7,963	43,906	32,220	304.05	404.62	73.38

GHI CHÚ: Cột (1), (2): Theo Báo cáo tài chính các năm trước liền kề năm Báo cáo. Thông tin về chỉ tiêu tài chính lấy từ báo cáo tài chính doanh nghiệp nhà nước.

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng

CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC I

Phụ lục 01

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH
Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2017

(Kèm theo Công văn số 143.../CTHT1-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện năm báo cáo
I	Tổng nguồn vốn/ Tổng tài sản	Đồng	293,687,038,838	282,400,864,704
1	Vốn Điều lệ	Đồng	215,871,703,425	215,871,703,425
2	Tổng tài sản	Đồng	293,687,038,838	282,137,049,165
	Trong đó:	Đồng		
	- Tài sản cố định	Đồng	128,298,842,752	132,847,642,160
	- Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	Đồng	158,530,938,190	147,010,107,154
	Trong đó: + Hàng tồn kho	Đồng	-	-
	+ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	Đồng	-	-
	+ Tiền và các Khoản tương đương tiền	Đồng	110,179,803,641	118,946,732,206
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	217,682,660,196	243,195,370,406
	Trong đó: Vốn nhà nước	Đồng	215,871,703,425	215,871,703,425
4	Nợ phải trả	Đồng	76,004,378,642	38,941,678,759
	Trong đó:	Đồng		
	- Nợ ngắn hạn:	Đồng	74,545,594,470	38,311,053,079
	+ Vay và nợ ngân hàng	Đồng		
	+ Nợ đối tượng khác	Đồng	68,295,090,548	34,044,999,657
	+ Nợ NSNN (các loại thuế, phí...)	Đồng	6,250,503,922	4,266,053,422
	- Nợ dài hạn:	Đồng	1,458,784,172	630,625,680
	+ Vay và nợ ngân hàng	Đồng		
	+ Vay và nợ đối tượng khác	Đồng	1,450,625,680	630,625,680
	- Nợ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và PTDN	Đồng		
	- Nợ phải trả quá hạn	Đồng		
5	Tổng nợ phải thu	Đồng	48,139,287,378	28,078,374,948
	Trong đó:	Đồng		
	- Công nợ không có khả năng thu hồi	Đồng	304,760,740	304,760,740
	- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	Đồng	(304,760,740)	(304,760,740)
6	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh			
6.1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	58,455,987,280	107,251,433,098
	Trong đó: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	56,434,496,940	105,874,547,807
6.2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9,951,603,220	40,377,461,391
6.3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7,961,282,576	32,221,095,603
6.4	Nộp ngân sách nhà nước	Đồng	6,250,503,922	4,266,053,422
	- Số phải nộp ngân sách trong kỳ	Đồng	103,446,937,316	40,920,689,728
	Trong đó: + Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3,100,686,411	8,156,365,788
	+ Thuế giá trị gia tăng	Đồng	4,148,261,475	2,265,027,854
	- Số đã nộp trong kỳ		97,196,433,394	36,654,636,306
6.5	Số lao động	Người	204	208
6.6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/tháng	21,494,588	32,257,058
7	Chỉ tiêu tài chính			
7.1	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	%	3.66	13.25
7.2	Tỷ suất Lợi nhuận/Tổng tài sản	%	2.71	11.42
7.3	Tổng nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	0.35	0.16
7.4	Hệ số thanh toán tổng quát	Lần	3.86	7.25
7.5	Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	2.13	3.84
7.6	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2.12	3.84
7.7	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	2.13	3.84

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng

CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC I

Biểu số 02.Đ

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số 143./CTHT1-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau
1. Thuế	4,824	15,382	15,940	4,266
- Thuế GTGT	2,720	2,265	4,672	313
- Thuế TNDN	2,008	8,156	6,464	3,700
- Thuế Xuất, nhập khẩu				-
- Thuế đất				-
- Các khoản thuế khác	96	4,961	4,804	253
2. Các khoản phải nộp khác	4,274	16,715	20,989	-
- Phí, lệ Phí (Phí hoa tiêu hàng hải)	4,274	16,715	20,989	-
- Các khoản phải nộp khác				-
3. Nộp Ngân sách nhà nước (Quỹ Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp) phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định				

B. TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ 6 THÁNG NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số/CTHT1-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1. Quỹ Đầu tư phát triển	5,256	9,666	358	14,564
2. Quỹ Khen thưởng phúc lợi	14,249	9,742	10,597	13,394
3. Quỹ thường VCQLDN	248	161	175	234
4. Quỹ Hỗ trợ sắp xếp DN				-
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)				-

Thuyết minh tăng giảm quỹ trong năm (riêng các quỹ đặc thù được trích theo quy định của pháp luật phải giải trình cơ sở pháp lý, nguồn trích, cơ chế sử dụng)

Ghi chú: Thông tin lấy từ báo cáo tài chính của doanh nghiệp nhà nước

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2017

(Kèm theo Công văn số. 143.../CTHTI-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện năm báo cáo
A	Trích lập các quỹ		
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,452,613,755	9,666,328,681
2	Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp và kiểm soát viên	68,675,000	160,875,000
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6,439,993,821	9,742,452,055
4	Quỹ khác (nếu có)		
B	Sử dụng các Quỹ		
1	Quỹ đầu tư phát triển		358,343,016
2	Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp và kiểm soát viên	155,272,500	174,630,903
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9,135,150,390	10,596,865,665
4	Quỹ khác (nếu có)		
C	Số dư cuối kỳ		
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,674,090,608	14,564,286,514
2	Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp và kiểm soát viên	160,399,546	233,835,046
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12,612,991,719	13,394,823,002
4	Quỹ khác (nếu có)		-

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn

Giám đốc



Quách Đình Hùng

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH

(Kèm theo Công văn số/CTHT1-TCKT ngày 09 tháng 7 năm 2017 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực I)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1. Khối lượng, sản lượng sản phẩm DVCI thực hiện trong năm (lượt tàu)	12,870	6,679	51.90	105.55
2. Khối lượng, sản lượng sản phẩm, DVCI bị lỗi, không đạt yêu cầu (lượt tàu)	-	-		
3. Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu (lần).	-	-		
4. Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm (triệu đồng).	119,902	64,326	53.65	70.27
5. Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm (triệu đồng)	170,000	100,691	59.23	93.71

Người lập biểu

Lê Anh Tuấn



Quách Đình Hùng